

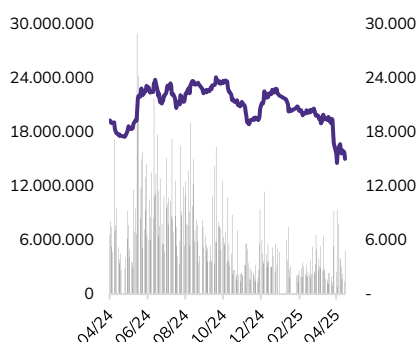
Lê Thị Kim Huê

Email: [hue.lethikim@abs.vn](mailto:hue.lethikim@abs.vn)

## THÔNG TIN CƠ BẢN

Ngành	: Dầu khí
Ngày báo cáo	: 24/04/2025
Giá hiện tại (VND/CP)	: 15.700
Vốn hóa (Tỷ VND)	: 48.678
SLCPLH (CP)	: 3.100.499.616

## DIỄN BIẾN GIÁ



Nguồn: FiinPro, ABS Research

## CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

Chỉ tiêu	2023	2024
Tăng trưởng DTT (%)	-11,8%	-16,5%
Tăng trưởng LNST (%)	-41,3%	-92,7%
Biên LNG (%)	6,6%	0,4%
Biên LNST (%)	5,9%	0,5%
ROA (%)	10,0%	0,7%
ROE (%)	15,1%	1,1%
Nợ vay/VCSH (lần)	0,19	0,29
EPS (VND/CP)	2.789	203
BVPS (VND/CP)	18.511	17.902

Nguồn: FiinPro, ABS Research

## Kế hoạch lợi nhuận năm 2025 hồi phục trên nền thấp

## Điểm chính của ĐHĐCĐ ngày 23/04/2025

- KQKD 2024 sụt giảm mạnh do giảm cả sản lượng và biên lãi (crack spread)**
  - ✓ Năm 2024, sản lượng sản xuất của BSR đạt gần 6,6 triệu tấn (-10,6% svck), hoàn thành 115% kế hoạch điều chỉnh. Sản lượng tiêu thụ đạt gần 6,5 triệu tấn (-12% svck), hoàn thành 114,1% kế hoạch điều chỉnh.**
  - ✓ Tổng doanh thu năm 2024 của BSR đạt 125.288 tỷ đồng (-16,5% svck), vượt 31,5% kế hoạch điều chỉnh & LNST đạt 591 tỷ đồng (-93,1% svck), hoàn thành 209,7% kế hoạch điều chỉnh. Biên lãi gộp giảm từ 6,62% năm 2023 xuống 0,40% năm 2024. ROE 2024 chỉ đạt 1,05%, thấp nhất trong vòng 10 năm trở lại đây, trừ năm Covid 2020 công ty bị lỗ.**
  - ✓ Năm 2024, bối cảnh kinh doanh nhiều khó khăn: i) Thị trường dầu thô và sản phẩm có nhiều biến động phức tạp, nhanh và khó tiên đoán; ii) Crack margin của Mogas 92 so với giá dầu thô BSR liên tục âm; crack margin trung bình năm 2024 giảm từ 43,6% đến 73,3% so với năm 2023, tùy thuộc các sản phẩm khác nhau; iii) Nhiều nhà máy lọc dầu trên thế giới và cả nhà máy hoá dầu có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam ghi nhận kết quả SXKD sụt giảm nghiêm trọng và thậm chí phải dừng vận hành do lợi nhuận âm; nhà máy lọc hoá dầu có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam được ghi nhận lợi nhuận âm khoảng trên 800 triệu USD; iv) Tháng 03/2024, BSR đã thực hiện bảo dưỡng tổng thể Nhà máy lọc dầu Dung Quất lần 5 (TA5) và phải dừng sản xuất trong thời gian này.**
  - ✓ Các sản phẩm của BSR năm 2024 đều có doanh thu, lợi nhuận gộp sụt giảm svck. Một số sản phẩm chính của BSR:**
    - Dầu DO có doanh thu đạt 49.824 tỷ đồng (-13,7% svck), chiếm 40,5% cơ cấu DTT năm 2024, lợi nhuận gộp đạt 2.606 tỷ đồng (-62,1% svck), biên LNG đạt 5,2%, giảm mạnh so với mức 11,9% của cùng kỳ năm 2023.**
    - Xăng Mogas 95 có DTT đạt 37.633 tỷ đồng (-10,9% svck), chiếm 30,6% cơ cấu DTT năm 2024, sản phẩm này bị lỗ 1.679 tỷ đồng trong khi cùng kỳ lãi 1.615 tỷ đồng.**
    - Xăng Mogas 92 có DTT đạt 12.406 tỷ đồng (-37,7% svck), chiếm 10,1% cơ cấu DTT, sản phẩm này cũng bị lỗ 876 tỷ đồng trong khi năm 2023 lãi 478 tỷ đồng.**
    - Sản phẩm Jet A1 có DTT đạt 9.627 tỷ đồng (-8,9% svck), chiếm 7,8% cơ cấu DTT, LNG đạt 1.162 tỷ đồng (-41,2% svck), biên LNG đạt 12,1%, giảm mạnh svck (cùng kỳ là 18,7%).**
    - Sản phẩm LPG có DTT đạt 6.608 tỷ đồng (-11,3% svck), chiếm 5,4% cơ cấu DTT, LNG đạt 244 tỷ đồng trong khi cùng kỳ lỗ 530 tỷ đồng.**

## KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2024

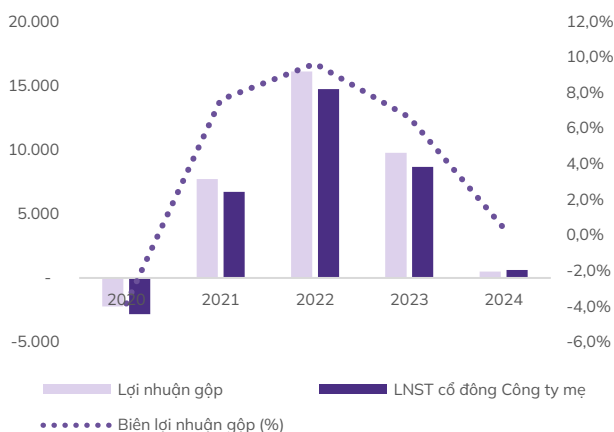
Chỉ tiêu	2023	2024	%YOY
Doanh thu thuần	5.804	9.288	60,0%
Lợi nhuận gộp	1.305	1.754	34,4%
Biên LN gộp	22,5%	18,9%	
Chi phí BH & QLDN	(547)	(635)	16,2%
Tỷ lệ Chi phí BH & QLDN/DTT	9,4%	6,8%	
Doanh thu tài chính	134	152	13,2%
Chi phí tài chính	(392)	(400)	2,1%
Chi phí lãi vay	(250)	(238)	-5,1%
Lợi nhuận thuần từ HĐKD	567	919	62,1%
Lãi/lỗ từ liên doanh, liên kết	66	49	-26,4%
Lãi/lỗ khác	91	18	-80,4%
Lợi nhuận trước thuế	658	937	42,4%
LNST sau lợi ích cổ đông thiểu số	585	698	19,3%
Biên LN ròng	10,1%	7,5%	

Nguồn: FiinPro, ABS Research

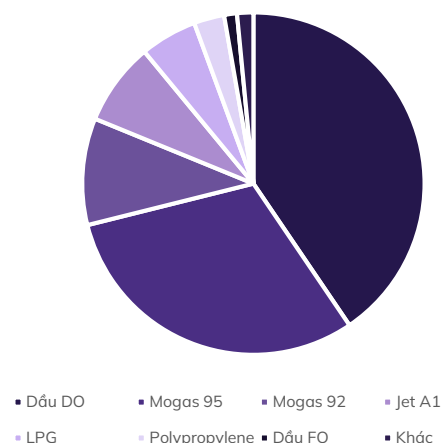
### Tình hình thực hiện đầu tư:

- ✓ Năm 2024, BSR thực hiện giải ngân gần 374 tỷ đồng, hoàn thành 83,95% kế hoạch điều chỉnh, trong đó mua sắm TSCĐ là trên 212 tỷ đồng, đạt 82,9% kế hoạch điều chỉnh, giải ngân cho Dự án Nghiên cứu mở rộng Nhà máy Lọc dầu Dung Quất (NCRM NMLD) gần 144 tỷ đồng, đạt 86,41% kế hoạch điều chỉnh.
- ✓ Về Dự án NCRM NMLD Dung Quất:
  - Gói thầu FEED: Tính đến ngày 07/3/2025, hợp đồng FEED đã triển khai được 5 tháng, tiến độ tổng thể đạt 75,6%, công tác thiết kế đạt 75,8%; công tác mua sắm đạt 88,9% và công tác lập dự toán đạt 59,0%.
  - Công tác san lấp, chuẩn bị mặt bằng: Hợp đồng tư vấn thiết kế bản vẽ thi công và lập dự toán đã được ký kết, theo tiến độ sẽ hoàn thành vào tháng 04/2025. Hiện nay BSR đang tập trung hoàn thiện hồ sơ theo hướng dẫn; tiếp tục bám sát, đôn đốc các cơ quan, đơn vị liên quan để sớm tham mưu cho UBND tỉnh có quyết định cho thuê đất của Dự án để đảm bảo tiến độ xin giấy phép xây dựng phục vụ san lấp mặt bằng.
  - Công tác Thu xếp vốn: Hiện BSR đang phối hợp PVcomBank triển khai các công việc theo quy định hợp đồng.
  - Công tác lựa chọn nhà thầu các gói thầu khác của Dự án: Gói thầu lựa chọn Tư vấn đánh giá rủi ro định lượng trong giai đoạn FEED và EPC (QRA): Đã ký kết Hợp đồng và đang để triển khai các công việc. Gói thầu Tư vấn thẩm tra thiết kế FEED: Đang tổ chức lựa chọn nhà thầu.

Quy mô lợi nhuận của BSR (tỷ đồng)



Cơ cấu DTT của BSR năm 2024 (%)



Nguồn: FiinPro, ABS Research

- Một số công việc khác đã thực hiện trong năm 2024:**
  - ✓ Hoàn thành Chiến lược phát triển BSR đến năm 2030, tầm nhìn tới năm 2050.
  - ✓ Hoàn thành phương án tăng vốn điều lệ lên 50 nghìn tỷ đồng (tương ứng tăng 61,5% VDL) trình cấp thẩm quyền phê duyệt. Ngày 24/12/2024, PVN đã trình Ủy ban QL vốn Nhà nước tại DN.
- Kế hoạch lợi nhuận năm 2025 tăng trưởng trong bối cảnh có nhiều khó khăn, thách thức:**
  - ✓ Xác định năm 2025 phải đối mặt với nhiều khó khăn thách thức: căng thẳng địa chính trị kéo dài, diễn biến giá dầu phức tạp, khó tiên đoán, cuộc chiến thương mại giữa Mỹ và các quốc gia lớn, nhưng cũng tồn tại nhiều cơ hội nên BSR đưa ra mục tiêu kinh doanh năm 2025 tăng trưởng svck dựa trên giả định giá dầu Brent là 70 USD/thùng. Cụ thể:
    - Sản lượng sản xuất năm 2025 dự kiến đạt gần 6,7 triệu tấn (+1,5% svck).
    - Sản lượng tiêu thụ năm 2025 dự kiến đạt trên 6,6 triệu tấn (+2,6% svck).
    - Tổng doanh thu năm 2025 dự kiến đạt 114.654 tỷ đồng (-8,5% svck), phần đầu đạt 140 nghìn tỷ đồng doanh thu.
    - LNST năm 2025 dự kiến đạt 752 tỷ đồng (+27,2% svck).
    - Vốn đầu tư kế hoạch là 1.740 tỷ đồng (+365,3% svck).

KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2025 CỦA BSR

Chỉ tiêu	ĐVT	TH 2024	KH 2025	%YOY
SLSX	tấn	6.585.976	6.687.406	1,5%
SLTT	tấn	6.457.848	6.625.148	2,6%
Tổng Doanh thu	tỷ đồng	125.288	114.654	-8,5%
LNST	tỷ đồng	591	752	27,2%
Vốn đầu tư	tỷ đồng	374	1.740	365,3%

Nguồn: BSR, ABS Research

- Về phương án phân phối lợi nhuận:**
  - ✓ ĐHĐCĐ thông qua trích quỹ khen thưởng phúc lợi là trên 231 tỷ đồng, quỹ đầu tư phát triển là trên 85,5 tỷ đồng & không chia trả cổ tức năm 2024.
  - ✓ Về kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025, BSR dự định tiếp tục không chia cổ tức năm 2025.
- Một số vấn đề thảo luận tại ĐHĐCĐ:**
  - ✓ **Liên quan KQKD Q1/2025:** Q1/2025, lợi nhuận của BSR ước đạt là 317 tỷ đồng, vượt kế hoạch đề ra; sản xuất được 2,68 triệu m3 sản phẩm các loại, chủ yếu là xăng RON 95 và dầu diesel.
  - ✓ **Liên quan Dự án NCMR NMLD Dung Quất:** lãnh đạo BSR chia sẻ hiện dự án đang hoàn thiện những bước cuối cùng của thiết kế kỹ thuật tổng thể FEED và sẽ được trình duyệt vào ngày 2/5. Đây là tiền đề để thẩm duyệt thông qua, làm cơ sở để BSR đấu thầu lựa chọn nhà thầu EPC. Về công tác thu xếp vốn đang được công ty bám sát, đã thuê tư vấn tài chính, đang làm việc với rất nhiều ngân hàng. Hiện việc thu xếp vốn chưa có gì vướng mắc. Với kỳ vọng nhận được phê duyệt từ đề án tăng vốn thì có thể khẳng định việc thu xếp vốn cho việc mở rộng nhà máy là đảm bảo mục tiêu đề ra và khả thi.
  - ✓ **Liên quan kế hoạch tăng vốn điều lệ:** BSR dự kiến tăng vốn điều lệ từ 31.000 tỷ đồng lên 50.000 tỷ đồng để phục vụ Dự án Nâng cấp, mở rộng Nhà máy lọc dầu Dung Quất. Đề án tăng vốn điều lệ được Hội đồng Quản trị BSR thực hiện theo nghị quyết ĐHĐCĐ và đã trình lên cổ đông lớn là PVN. PVN đã có văn bản trình lên Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước tại doanh nghiệp (CMSC). Sau khi CMSC bàn giao công việc về Bộ Tài chính thì Bộ cũng đã tiếp quản. Ngày 15/4 vừa qua, Bộ Tài chính đã chủ trì một cuộc họp làm rõ đề án. Đến ngày 23/4, Cục Phát triển doanh nghiệp Nhà nước có văn

bản gửi PVN và HĐQT BSR để làm rõ một số nội dung và sẽ có giải trình trước ngày 26/4. Trên cơ sở văn bản giải trình chính thức, Bộ Tài chính sẽ trình duyệt phương án tăng vốn điều lệ. Lãnh đạo BSR cho biết đây là tin vui và tin rằng vấn đề tăng vốn sẽ sớm được thông qua.

✓ **Về việc tìm kiếm đối tác chiến lược mới:**

- Liên quan thắc mắc của cổ đông về rủi ro bị hủy niêm yết khi có dưới 10% số cổ phiếu do ít nhất 100 nhà đầu tư không phải là cổ đông lớn nắm giữ (PVN hiện nắm hơn 92% vốn), lãnh đạo BSR cho biết BSR thuộc trường hợp đặc biệt, thuộc sở hữu vốn Nhà nước nên không ảnh hưởng. Tuy nhiên, HĐQT đã báo cáo vướng mắc về điều kiện công ty đại chúng tới cơ quan có thẩm quyền và kiến nghị có giải pháp tháo gỡ; đồng thời kiến nghị PVN xem xét thoái vốn, giảm tỷ lệ sở hữu cổ phần để đáp ứng Luật số 56.
- BSR cũng đang báo cáo PVN tìm kiếm nhà đầu tư chiến lược để tham gia vào việc đầu tư các dự án NCMR và các dự án chiến lược giai đoạn 2 của BSR tại Trung tâm lọc hoá dầu và năng lượng ở Quảng Ngãi hay dự án Trung tâm lọc hoá dầu và năng lượng ở Bà Rịa - Vũng Tàu đang được nghiên cứu. Trong giai đoạn vừa qua, PVN đã làm việc với các nhà đầu tư, đặc biệt là từ Trung Đông rất quan tâm tới việc đầu tư các dự án lọc hoá dầu. Lãnh đạo BSR hy vọng trong giai đoạn tới, BSR sẽ đi làm việc trực tiếp với các nhà đầu tư có tiềm năng về dầu thô, tài chính để mời tham gia vừa đầu tư, thu xếp tài chính vừa cung cấp dầu thô cho dự án nâng cấp và các dự án khác trong tương lai.

**Đánh giá của ABS Research:**

- Trong bối cảnh cuộc chiến thương mại Mỹ - Trung và Mỹ dự kiến sẽ áp thuế đối ứng lên hàng hóa xuất khẩu của Việt Nam & các quốc gia khác, cùng với việc OPEC+ tăng sản lượng, triển vọng giá dầu năm 2025 dự báo suy yếu, từ đó sẽ ảnh hưởng tới KQKD của BSR. Tuy nhiên, chúng tôi đánh giá kế hoạch kinh doanh năm 2025 mà BSR đưa ra là có tính khả thi dựa trên các yếu tố sau:
  - ✓ Trong 2025, nhu cầu tiêu thụ xăng dầu sẽ được hỗ trợ bởi pha thời tiết La Nina sẽ sớm kết thúc, bão lớn và nắng nóng dự báo bao trùm mùa hè 2025. Theo đó, nhu cầu điện gia tăng, trong khi thủy văn không thuận lợi, sản phẩm diesel DO có thể được chuyển đổi công năng sang phục vụ phát điện.
  - ✓ Kỳ vọng sản lượng sản xuất gia tăng khi hoạt động full công suất. Năm 2024, BSR đã tiến hành bảo dưỡng tổng thể NMLD Dung Quất (TA5) nên KQKD bị sụt giảm. Năm 2025, chúng tôi kỳ vọng nhà máy sẽ hoạt động full công suất, sản lượng sản xuất dự kiến có thể tăng 15% svck. Tuy nhiên, Crack Spread dự báo sẽ vẫn thấp do triển vọng giá dầu suy yếu. Chúng tôi kỳ vọng KQKD năm 2025 của BSR sẽ cải thiện đáng kể từ mức nền thấp của năm 2024.
  - ✓ Về dài hạn, triển vọng của BSR được nâng đỡ bởi nhu cầu tiêu thụ xăng dầu vẫn duy trì ở mức cao. Dự báo nhu cầu tiêu thụ xăng dầu của Việt Nam có tốc độ tăng trưởng kép 5,5%/năm trong giai đoạn 2022-2030.
  - ✓ Động lực đến từ Dự án NCMR NMLD Dung Quất. Sau khi hoàn thành, công suất chế biến của Nhà máy có thể tăng thêm 15% so với hiện tại, từ đó nâng cao hiệu quả hoạt động và tính cạnh tranh của BSR về dài hạn.
  - ✓ Việc tăng vốn sẽ giúp củng cố tiềm lực tài chính cho BSR.
- Với kế hoạch LNST cổ đông Công ty mẹ 2025F của BSR dự kiến đạt 752 tỷ đồng (+27,2% svck). EPS & BVPS 2025F dự kiến đạt 243 đ/cp & 18.145 đ/cp, tương ứng P/E và P/B lần lượt đạt 64,73 và 0,87 lần tại mức giá hiện tại. ROE 2025F dự kiến đạt 1,3%.

PHỤ LỤC: MỘT SỐ CHỈ TIÊU CHÍNH CỦA BSR

Báo cáo KQ HKKD (Tỷ đồng)	2021	2022	2023	2024
Doanh thu thuần	101.080	167.124	147.423	123.027
Giá vốn hàng bán	-93.381	-151.027	-137.664	-122.536
Lợi nhuận gộp	7.699	16.096	9.760	491
Doanh thu tài chính	1.015	1.750	2.652	2.230
Chi phí tài chính	-619	-923	-1.155	-800
Chi phí bán hàng	-781	-909	-1.032	-652
Chi phí QLDN	-407	-515	-623	-561
Lợi nhuận từ HKKD	6.907	15.500	9.602	708
Lãi/Lỗ khác	69	173	78	58
Lợi nhuận trước thuế	6.976	15.673	9.680	766
Lợi nhuận sau thuế	6.416	13.866	7.596	486
LNST cổ đông Công ty mẹ	6.716	14.726	8.650	631

Báo cáo LCTT (Tỷ đồng)	2021	2022	2023	2024
LCT thuần từ HKKD	8.972	7.088	11.673	-80
LCT thuần từ Hoạt động đầu tư	-2.779	2.695	-17.874	7.990
LCT thuần từ Hoạt động tài chính	-2.640	-3.265	-177	3.833
LCT thuần trong kỳ	3.553	6.518	-6.377	11.742
Tiền & tương đương tiền đầu kỳ	12.793	16.346	22.853	17.001
Tiền & tương đương tiền cuối kỳ	16.346	22.853	17.001	28.995

Chỉ số tài chính	2021	2022	2023	2024
Khả năng thanh toán				
Khả năng thanh toán hiện hành	1,65	2,25	2,41	2,24
Khả năng thanh toán nhanh	1,27	1,60	1,87	1,73
Khả năng thanh toán tiền mặt	0,76	0,96	1,34	1,34
Khả năng thanh toán lãi vay	18,15	63,00	34,65	3,94

Cơ cấu vốn				
Vốn chủ sở hữu/Tổng tài sản	0,56	0,65	0,66	0,63
Nợ phải trả/Tổng tài sản	0,44	0,35	0,34	0,37
Nợ vay/Vốn chủ sở hữu (D/E)	0,29	0,17	0,19	0,29

Chỉ số hiệu suất hoạt động				
Số ngày phải thu	37,7	32,0	37,2	38,4
Số ngày phải trả	32,2	29,3	39,0	43,3
Số ngày tồn kho	36,6	32,8	42,9	46,8

Khả năng sinh lời				
Tỷ suất lợi nhuận gộp	7,6%	9,6%	6,6%	0,4%
Tỷ suất lợi nhuận HKKD	6,7%	8,9%	5,6%	-0,2%
Tỷ suất LNST của cổ đông Công ty mẹ	6,3%	8,3%	5,2%	0,4%
ROE	18,7%	31,2%	14,0%	0,9%
ROA	10,5%	19,1%	9,2%	0,6%

Bảng cân đối kế toán (Tỷ đồng)	2021	2022	2023	2024
+ Tiền và các khoản tương đương tiền	16.346	22.853	17.001	28.995
+ Đầu tư ngắn hạn	4.190	2.172	21.122	14.022
+ Các khoản phải thu ngắn hạn	13.601	16.553	14.955	12.457
+ Hàng tồn kho	10.358	16.809	15.531	15.891
+ Tài sản ngắn hạn khác	50	84	73	150
Tài sản ngắn hạn	44.544	58.471	68.681	71.516
+ Các khoản phải thu dài hạn	534	534	549	549
+ Tài sản cố định	20.136	18.075	16.071	13.216
+ Bất động sản đầu tư	0	0	0	0
+ Tài sản dở dang dài hạn	1.206	1.275	1.195	1.352
+ Đầu tư dài hạn	10	10	10	10
+ Tài sản dài hạn khác	366	123	89	1.745
Tài sản dài hạn	22.251	20.017	17.914	16.871
Tổng Tài sản	66.796	78.488	86.595	88.387
+ Vay ngắn hạn	9.829	8.954	10.970	15.857
+ Nợ ngắn hạn khác	17.111	17.061	17.472	16.128
Nợ ngắn hạn	26.940	26.015	28.442	31.984
+ Vay dài hạn	943	0	0	0
+ Các khoản phải trả dài hạn khác	1.349	1.282	884	865
Nợ dài hạn	2.291	1.282	884	865
Tổng nợ phải trả	29.232	27.298	29.326	32.849
+ Vốn cổ phần	31.005	31.005	31.005	31.005
+ Thặng dư vốn cổ phần	0	0	0	0
+ Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	6.562	14.652	16.340	11.826
+ Quỹ khác	-3	5.534	9.924	12.707
Vốn chủ sở hữu	37.564	51.190	57.269	55.538
Tổng cộng nguồn vốn	66.796	78.488	86.595	88.387

Tỷ lệ tăng trưởng (%)	2021	2022	2023	2024
Tăng trưởng doanh thu	74,4%	65,3%	-11,8%	-16,5%
Tăng trưởng LNST	-395,1%	115,7%	-37,4%	-89,7%
Tăng trưởng LNST	-326,4%	116,1%	-45,2%	-93,6%
Tăng trưởng VCSH	20,9%	36,3%	11,9%	-3,0%
Tăng trưởng Tổng tài sản	19,5%	17,5%	10,3%	2,1%

Định giá (lần)	2021	2022	2023	2024
P/E	10,7	2,8	6,5	112,3
P/B	1,8	0,8	1,0	1,27
EPS	2.073	4.750	2.789	203
BVPS	12.117	16.531	18.511	17.902

Nguồn: FiinPro, ABS Research

## Khuyến cáo

Báo cáo này được viết và phát hành bởi Trung tâm Phân tích - Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình (ABS). Thông tin trình bày trong báo cáo dựa trên các nguồn được cho là đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Các nguồn tin này bao gồm thông tin trên sàn giao dịch chứng khoán hoặc trên thị trường nơi cổ phiếu được phân tích niêm yết, thông tin trên báo cáo được công bố của công ty, thông tin được công bố rộng rãi khác và các thông tin theo nghiên cứu của chúng tôi.

Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các nhà đầu tư của ABS tham khảo và không mang tính chất mời chào mua hay bán bất kỳ chứng khoán nào được thảo luận trong báo cáo. Các nhà đầu tư nên có các nhận định độc lập về thông tin trong báo cáo, xem xét các mục tiêu đầu tư cá nhân, tình hình tài chính và nhu cầu đầu tư của mình, tham khảo ý kiến tư vấn từ các chuyên gia về các vấn đề quy phạm pháp luật, tài chính, thuế và các khía cạnh khác trước khi tham gia vào bất kỳ giao dịch nào với cổ phiếu của (các) công ty được đề cập trong báo cáo. ABS sẽ không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ tổn thất tài chính nào hoặc bất kỳ quyết định nào được thực hiện trên cơ sở thông tin được trình bày trong báo cáo này. Bản báo cáo này là sản phẩm thuộc sở hữu của ABS, người sử dụng không được phép sao chép, chuyển giao, sửa đổi, đăng tải lên các phương tiện truyền thông mà không có sự đồng ý bằng văn bản của ABS.

## Khuyến nghị cổ phiếu

### MUA

Khả năng sinh lời của cổ phiếu từ 15% trở lên

### KHẢ QUAN

Khả năng sinh lời của cổ phiếu nằm trong khoảng từ 8% đến 15%

### TRUNG LẬP

Khả năng sinh lời của cổ phiếu nằm trong khoảng từ -5% đến 8%

### KÉM KHẢ QUAN

Khả năng sinh lời của cổ phiếu nằm trong khoảng từ -15% đến -5%

### BÁN

Khả năng sinh lời của cổ phiếu thấp hơn -15%

Khuyến nghị đầu tư được đưa ra dựa trên khả năng sinh lời dự kiến của cổ phiếu, được tính bằng tổng của (i) chênh lệch phần trăm giữa giá mục tiêu và giá thị trường tại thời điểm công bố báo cáo, và (ii) tỷ suất cổ tức dự kiến. Trừ khi được nêu rõ trong báo cáo, các khuyến nghị đầu tư có thời hạn đầu tư là 12 tháng



# Thông tin liên hệ

## Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình

Trụ sở chính: Tầng 16, tòa nhà Geleximco, 36 Hoàng Cầu, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: (024) 3562 4626

Website: [www.abs.vn](http://www.abs.vn)

## Trung tâm Phân tích

Điện thoại: (024) 3562 4626 – Ext: 151

Email: [abs-research@abs.vn](mailto:abs-research@abs.vn)

**Nguyễn Thị Thùy Linh - Giám đốc TTPT**

Email: [linh.ngthithuy@abs.vn](mailto:linh.ngthithuy@abs.vn)

## Dầu khí, Điện, Hóa chất

**Lê Thị Kim Huê - Phó Giám đốc TTPT**

Email: [hue.lethikim@abs.vn](mailto:hue.lethikim@abs.vn)

**PTKT và Chiến lược thị trường**

**Đặng Xuân Lưu – Giám đốc**

Email: [luu.dangxuan@abs.vn](mailto:luu.dangxuan@abs.vn)

## Vĩ mô, Tài chính

**Nguyễn Xuân Hải - Chuyên viên**

Email: [hai.nguyenxuan@abs.vn](mailto:hai.nguyenxuan@abs.vn)

**Bất động sản, Xây dựng, VLXD**

**Phạm Hồng Trường – Chuyên viên**

Email: [truong.phamhong@abs.vn](mailto:truong.phamhong@abs.vn)

## Hàng và Dịch vụ công nghiệp

**Nguyễn Thị Kỳ Duyên - Chuyên viên**

Email: [duyen.nguyenthiky@abs.vn](mailto:duyen.nguyenthiky@abs.vn)

**Hàng xuất khẩu, Công nghệ & Viễn thông**

**Bùi Minh Anh - Chuyên viên**

Email: [anh.buiminh@abs.vn](mailto:anh.buiminh@abs.vn)

## Bán lẻ, Hàng tiêu dùng

**Kiều Thị Thanh Thư - Chuyên viên**

Email: [thu.kieuthithanh@abs.vn](mailto:thu.kieuthithanh@abs.vn)



*Tư hào*  
**NHẬN CÚ ĐÚP  
GIẢI THƯỞNG**



**BEST NEW STOCK TRADING APP  
ABS INVEST - VIET NAM 2024**

ỨNG DỤNG GIAO DỊCH CỔ PHIẾU MỚI  
TỐT NHẤT VIỆT NAM



**BEST SECURITIES HOUSE FOR RESEARCH  
IN VIET NAM 2024**

CÔNG TY CHỨNG KHOÁN TỐT NHẤT  
VIỆT NAM VỀ PHÂN TÍCH ĐẦU TƯ



Trải nghiệm ngay  
ABS Invest tại đây